

Số: 15 /2022/QĐST- DS

Đồng Hới, ngày 08 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Quỹ tín dụng nhân dân N; Địa chỉ: Số 302 L, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Người đại diện theo pháp luật: ông Đặng Văn Q - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Quỹ tín dụng nhân dân N. Người đại diện theo ủy quyền: ông Hoàng Văn B - Chức vụ: Giám đốc Quỹ tín dụng nhân dân N theo Văn bản ủy quyền số 01/2021/UQ-HĐQT ngày 09/11/2021.

- *Bị đơn*: Ông Phan Văn D; sinh năm 1978 và bà Đặng Thị Ngọc H; sinh năm 1978; Cùng địa chỉ thường trú: Thôn T, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình.

Địa chỉ cần báo: Số 111, ngõ 24 Đ, M, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện Nguyên đơn, Bị đơn trong vụ án đã thỏa thuận cụ thể như sau:

2.1. Về tiền gốc và lãi:

Về tiền nợ gốc và lãi: Căn cứ theo Hợp đồng tín dụng số 453-1/XD/HĐTD ký kết ngày 28/8/2018 các bên đương sự thống nhất tính đến ngày 31/8/2022 ông Phan Văn D, bà Đặng Thị Ngọc H còn nợ Quỹ tín dụng Nhân dân N tổng số tiền dư gốc và lãi là 2.084.880.500 đồng (trong đó: Số tiền nợ gốc: 1.470.000.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 519.963.200 đồng; tiền nợ lãi quá hạn là 140.579.400 đồng; lãi phạt chậm trả là 4.337.900 đồng).

Quỹ tín dụng nhân dân N đồng ý giảm tiền nợ lãi trong hạn và miễn lãi vay quá hạn và lãi phạt chậm trả cho ông Phan Văn D và bà Đặng Thị Ngọc H tính đến ngày 31/8/2022 như sau: giảm lãi trong hạn cho vợ chồng ông D, bà H 80.000.000 đồng tiền lãi trong hạn nên số nợ lãi trong hạn phải trả là 439.963.200 đồng tính đến ngày 31/8/2022; miễn số tiền lãi vay quá hạn và lãi chậm trả tính đến ngày 31/8/2022 là 144.917.300 đồng (trong đó tiền nợ lãi quá hạn là 140.579.400 đồng; lãi phạt chậm trả là 4.337.900 đồng). Do đó, hai bên nhất trí thỏa thuận ông Phan Văn D, bà Đặng Thị Ngọc H còn nợ và phải trả cho Quỹ tín dụng Nhân dân N theo Hợp đồng tín dụng số 453-1/XD/HĐTD ký kết ngày 28/8/2018 số tiền nợ gốc phải trả: **1.470.000.000 đồng** (Một tỷ, bốn trăm bảy mươi triệu đồng chẵn) và số tiền nợ lãi trong hạn tính đến ngày 31/8/2022 là **439.963.200 đồng** (đã giảm lãi trong hạn 80.000.000 đồng). Tổng cộng số dư nợ gốc và số tiền nợ lãi trong hạn tính đến ngày 31/8/2022 ông Phan Văn D, bà Đặng Thị Ngọc H còn nợ và phải trả cho Quỹ tín dụng Nhân dân N là: **1.909.963.200 đồng**.

2.2. Thời hạn trả số tiền gốc và lãi trên:

Chậm nhất đến hết ngày 30/12/2022 thì ông Phan Văn D, bà Đặng Thị Ngọc H sẽ thanh toán hết toàn bộ và trả một lần số tiền nợ gốc và số tiền nợ lãi trong hạn do các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Cụ thể: số tiền nợ gốc phải trả: 1.470.000.000 đồng (Một tỷ, bốn trăm bảy mươi triệu đồng chẵn) và số tiền nợ lãi trong hạn tính đến ngày 31/8/2022 là 439.963.200 đồng (đã giảm lãi trong hạn 80.000.000 đồng).

Trường hợp, đến hết ngày 30/12/2022 nếu ông Phan Văn D, bà Đặng Thị Ngọc H không trả được nợ như đã cam kết tại phiên hòa giải ngày 31/8/2022 thì ông D và bà H còn phải tiếp tục phải trả số tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc cho đến thời điểm thực tế trả hết số tiền nợ gốc theo mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 01/9/2022.

2.3 Về tài sản bảo đảm:

Nếu ông Phan Văn D và bà Đặng Thị Ngọc H không trả được nợ như đã cam kết, vi phạm thời hạn trả nợ trên thì Quỹ tín dụng Nhân dân N có quyền tự xử lý hoặc yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý phát mãi tài sản đảm bảo cho khoản vay để thu hồi nợ cho Quỹ tín dụng Nhân dân N là: Quyền sử dụng đất của bên thế chấp đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 487976. Số vào sổ cấp GCN: CH 02057. Do UBND Thành Phố Đồng Hới cấp ngày 30 tháng 12 năm 2014 mang tên Phan Văn D và Đặng Thị Ngọc H. Cụ thể như sau: Thửa đất số: 64 ; Tờ bản đồ số: 29; Địa chỉ thửa đất: Xã N, TP H, Tỉnh Quảng Bình; Diện tích: 740,8 m² ; Hình thức sử dụng: Riêng: 740,8 m²; Chung: không m² ; Mục đích sử dụng: Đất ở: 200 m² ; Đất trồng cây lâu năm: 540,8 m²; Nguồn gốc sử dụng: Đất ở: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất; Đất trồng cây lâu năm: Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

Tài sản gắn liền với đất: Nhà ở có địa chỉ tại xã N, Thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Diện tích xây dựng: 188,24 m² ; Diện tích sàn: 376,48 m² theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: 305-1/HĐTC QSDĐ đã được lập ngày 03/7/2017, số công chứng 2388, quyển số 07/TP/CC-SCC/HĐGD.

- Trường hợp nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Quỹ tín dụng Nhân dân N thì ông D và bà H đồng ý cho Quỹ tín dụng Nhân dân N toàn quyền liên hệ yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý toàn bộ các tài sản gồm bất động sản, động sản, số dư tiền gửi và các loại tài sản khác (nếu có) thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Phan Văn D và bà Đặng Thị Ngọc H để thu hồi nợ theo quy định.

2.4 Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các bên đương sự đã thỏa thuận phía bị đơn - ông Phan Văn D và bà Đặng Thị Ngọc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành là **34.650.000 đồng** để sung quỹ Nhà nước.

Quỹ tín dụng nhân dân N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân N số tiền tạm ứng án phí đã nộp **34.830.000 đồng** tại biên lai số 31AA/2021/ 0001037 ngày 16/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

Các bên thống nhất thỏa thuận Quỹ tín dụng nhân dân N đồng ý tự nguyện chịu toàn bộ chi phí đo đạc thẩm định tài sản thế chấp. Quỹ tín dụng nhân dân N đã chi đúng, chi đủ và tự nguyện chịu chi phí này.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADSTP Đồng hới;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa